

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 70/2019/DS-PT

Ngày: 22 -3- 2019

V/v tranh chấp đòi bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng về sức khỏe,
tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Trung

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lập

Bà Nguyễn Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Như Nguyễn là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 321/2018/TLPT-DS ngày 27 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe, tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 104/2018/DS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 25/2019/QĐ-PT ngày 16 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Ngọc Ng1 (Đã chết)

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Ng1

1. Ông Huỳnh Văn T2, sinh năm 1965

Cư trú tại:thị trấn S , huyện T, tỉnh C

2. Bà Huỳnh Kim T3, sinh năm 1962

Cư trú tại: Khóm 7, thị trấn S , huyện T, tỉnh C

3. Bà Huỳnh Thị D1 sinh năm 1963

Cư trú tại: Ấp 2, xã K, huyện T, tỉnh C

4. Ông Huỳnh Văn N2, sinh năm 1967

Cư trú tại: Khóm 10, thị trấn S , huyện T, tỉnh C

5. Bà Huỳnh Kim C, sinh năm 1965

Cư trú tại: Khóm 7, thị trấn S , huyện T, tỉnh C

6. Ông Huỳnh Văn Ng, sinh năm 1970 (có mặt)

Cư trú tại:thị trấn S , huyện T, tỉnh C
7. Ông Huỳnh Văn H1 (Đã chết)
Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông H1
1. Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1989
2. Huỳnh Văn Nam, sinh năm 1996
Cùng cư trú tại: Khóm 5, thị t, huyện T, tỉnh C, .
Người đại diện hợp pháp ông Thuật, bà T3, bà Cương, ông N2, bà D1, ông Nam, ông Đ : Ông Huỳnh Văn Ng, sinh năm 1970
Cùng cư trú tại:thị trấn S , huyện T, tỉnh C (có mặt)
- Bị đơn: Anh Lý Vĩnh T1, sinh năm 2000 (có mặt)
Cư trú: Khóm 1, thị t, huyện T, tỉnh C, .
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. Ông Lý Văn Ph, sinh năm 1967 (có mặt)
2. Bà Lê Diệu T4, sinh năm 1967 (có mặt)
Cùng cư trú: Khóm 1, thị t, huyện T, tỉnh C, .
3. Chị Huỳnh Ngọc H1, sinh năm 1991
Người đại diện hợp pháp cho chị H1 : Ông Huỳnh Văn Ng, sinh năm 1970 (có mặt)
Cùng cư trú tại:thị trấn S , huyện T, tỉnh C
- Người kháng cáo: Anh Lý Vĩnh T1 là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Huỳnh Văn Ng trình bày:

Ngày 26 tháng 01 năm 2017 chị Huỳnh Ngọc H1là cháu bà Huỳnh Ngọc H1 điều khiển xe mô tô 69S1-8085 chở bà Ng1, khi xe chạy đến ngã tư Bưu điện thuộc khóm 9, thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, có anh Lý Vĩnh T1 điều khiển xe mô tô chạy cùng chiều từ phía sau đụng tới làm xe của chị H1 bị ngã, bà H1 thị thương tích nên được đưa đến Bệnh viện đa khoa Trần Văn Thời điều trị từ ngày 27/01/2017 đến ngày 27/02/2017, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tư nhân Triều An tại thành phố Hồ Chí Minh điều trị từ ngày 01/3/2017 đến ngày 16/3/2017, bà Ng1 được Bệnh viện xác định gãy xương trên xương mu bên trái. Ngay khi sự việc xảy ra Công an thị trấn Trần Văn Thời có lập biên bản, đến ngày 26/01/2017 tại Công an thị trấn Trần Văn Thời, bà Lê Diệu T4 là mẹ của Lý Vĩnh T1 cam kết bồi thường lại chi phí sửa xe, trả tiền chiếc vòng cẩm thạch bị bể, mắt kính chị H1 bị hỏng, chi phí điều trị cho bà Ng1 đến khi xuất viện, nhưng sau đó gia đình anh T1 không bồi thường theo như thỏa thuận. Chi phí thiệt hại gồm các khoản như sau:

- + Tiền thuốc, giường bệnh, phẫu thuật: 53.249.855 đồng;
- + Tiền sửa xe 4.173.000 đồng;
- + Thuê xe 6.000.000 đồng;
- + Mua tả lót 3.680.000 đồng;

- + Vòng cẩm thạch trị giá 800.000 đồng;
- + Tiền an dưỡng sau này 40.000.000 đồng;
- + Tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh 6.900.000 đồng (150.000 đồng/ngày x 46 ngày = 6.900.000 đồng).

Bà Ng1 yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lý Văn Ph, bà Lê Diệu T4, anh Lý Vĩnh T1 có trách nhiệm bồi thường cho bà tổng số tiền 114.802.855 đồng.

Tại phiên tòa ông Ng rút lại yêu cầu đòi với tiền an dưỡng sau này 40.000.000 đồng.

- Bị đơn anh Lý Vĩnh T1 trình bày:

Ngày 26 tháng 01 năm 2017 anh T1 điều khiển xe mô tô 69N1-363.34 đến đoạn lộ gần Bưu điện huyện Trần Văn Thời thuộc khóm 9, thị trấn Trần Văn Thời với vận tốc khoảng 60km/h thì gặp xe của chị H1 đang điều khiển chở bà Ng1 chạy cùng chiều, anh điều khiển cho xe vượt qua thì phần sau xe của anh đụng vào xe chị H1 làm cho xe chị H1 bị ngã gây thương tích cho bà H1, bà Ng1 được đưa đến Bệnh viện huyện Trần Văn Thời điều trị nhưng không nhập viện, 04 ngày sau bà Ng1 vào viện khám và nhập viện, sau đó chuyển đến thành phố Hồ Chí Minh điều trị. Khi tai nạn xảy ra anh T1 xác định có thấy bà Ng1 bị thương, nhưng vết thương bị gãy xương trên xương mu bên trái có phải do anh gây ra hay không thì anh không biết, vì khi tai nạn xảy ra ngày 26/01/2017 Bệnh viện không cho nhập viện mà cho về nhà, đến 04 ngày sau bà Ng1 nhập viện với chuẩn đón gãy xương trên xương mu bên trái. Do đó anh không đồng ý bồi thường chi phí điều trị, tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh theo yêu cầu của bà Ng1, anh T1 chỉ đồng ý bồi thường các khoản gồm:

- + Tiền sửa xe 4.173.000 đồng;
- + Bồi thường chiếc vòng cẩm thạch bị bể trị giá 800.000 đồng.

- Tại bản án dân sự sơ thẩm số 104/2018/DS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời quyết định:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Huỳnh Ngọc Ng1.

Buộc ông Lý Văn Ph, bà Lê Diệu T4, anh Lý Vĩnh T1 bồi thường cho bà Huỳnh Ngọc H1 số tiền 74.802.855 đồng.

Đình chỉ yêu cầu về tiền an dưỡng sau này cho bà Ng1 số tiền 40.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 26/11/2018, anh Lý Vĩnh T1 có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử theo hướng anh chấp chỉ chấp nhận bồi thường tiền sửa xe và giá trị chiếc vòng Cẩm Thạch, không đồng ý bồi thường chi phí điều trị cho bà Ng1.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh T1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án, của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của anh T1, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét kháng cáo của anh Lý Vĩnh T1, anh T1 cho rằng khi tai nạn xảy ra có nhiều người chứng kiến xác định chị Huỳnh Ngọc H1 là người có lỗi. Khi bà Huỳnh Ngọc H1 nhập viện ngày 26/01/2017 Bệnh viện có chụp X-Quang kiểm tra không có tổn thương nên được xuất viện vào sáng hôm sau là ngày 27/01/2017. Đến ngày 31/01/2017 tức là 04 ngày sau khi xuất viện, bà Ng1 lại nhập viện và được chuẩn đón gãy nhánh trên xương mu bên trái. Như vậy tổn thương của bà Ng1 là do nguyên nhân khác tác động, không phải do va chạm xe với anh T1, Hội đồng xét xử thấy rằng: Ngày 26 tháng 01 năm 2017 Huyền là cháu nội của bà Ng1, điều khiển xe chở bà Ng1 đi chợ hoa ở khóm 9, thị trấn Trần Văn Thời, khi chị H1 điều khiển xe chạy đến ngã tư gần Bưu điện, anh T1 điều khiển xe mô tô chạy cùng chiều với xe chị H1 đang lưu thông, anh T1 điều khiển xe vượt qua xe chị H1 thì từ phía sau đụng tới làm xe của chị H1 bị ngã. Bà Ng1 và anh T1 đều bị thương tích được mọi người đưa đến bệnh viện huyện Trần Văn Thời điều trị là thực tế có xảy ra. Theo đại diện nguyên đơn xác định sau khi tai nạn xảy ra bà Ng1 được điều trị tại bệnh viện huyện Trần Văn Thời từ ngày 26/01/2017 đến ngày 27/01/2017 và từ ngày 31/01/2017 đến ngày 27/02/2017 thì chuyển đến bệnh viện đa khoa tư nhân Triều An tại thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị từ ngày 01/3/2017 đến ngày 16/3/2017.

[2] Quá trình giải quyết vụ án, anh Tường, bà T4 và ông Phương cho rằng tai nạn xảy ra không phải lỗi của anh T1. Tuy nhiên theo biên bản xác định lỗi ngày 19/4/2017 của cơ quan chuyên môn - Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trần Văn Thời thể hiện anh T1 điều khiển xe tốc độ 50 – 60km/h, không dừng xe an toàn, vượt xe của chị H1 không phát tín hiệu xin vượt, và chị H1 chưa cho xe tránh về bên phải theo chiều đi của mình. Lỗi chính gây ra tai nạn là do anh T1.

[3] Mặc khác anh T1, bà T4 và ông Phương còn cho rằng thương tích của bà Ng1 không phải do anh T1 gây ra mà là do nguyên nhân khác gây ra trong thời gian bà Ng1 nằm điều trị tại nhà. Tuy nhiên tại công văn số 84 ngày 12 tháng 4 năm 2017 của Bệnh viện đa khoa Trần Văn Thời xác định: Bà Huỳnh Ngọc H1 vào khám bệnh tại khoa ngoại - Bệnh viện đa khoa Trần Văn Thời Khoản 16 giờ, ngày 26 tháng 01 năm 2017 khai do bị tai nạn giao thông, đau vùng thắt lưng nên được chỉ định điều trị tại khoa ngoại theo dõi, sáng ngày 27/01/2017 cho bệnh nhân về và hẹn tái khám. Ngày 31/01/2017 tái khám lần 2 xác định bà Ng1 bị gãy nhánh trên xương mu bên trái. Lý giải cho việc X quang lần 1 không phát hiện gãy xương, X quang lần 2 phát hiện gãy xương thì cơ quan chuyên môn - bệnh viện

TVT giải thích, theo giải phẫu xương trong cơ thể thì mỗi một xương khi gãy có biểu hiện lâm sàng và triệu chứng khác nhau. Đối với gãy xương lớn, gãy nhiều xương kết hợp thì triệu chứng rõ ràng dễ chẩn đoán, đối với gãy xương nhỏ, gãy ít di lệch thì lại khó phát hiện. Việc bà Ng1 bị gãy nhàn trên xương mu bên trái là có liên quan đến tai nạn giao thông ngày 26/01/2017. Từ những kết luận của các cơ quan chuyên môn như đã nêu trên, Hội đồng xét xử không có cơ sở kết luận trong thời gian 04 ngày bà Ng1 nằm điều trị tại nhà, bà Ng1 bị gãy nhàn trên xương mu bên trái là do nguyên nhân khác không phải do bị tai nạn giao thông, cũng như tai nạn xảy ra anh T1 không có lỗi như anh T1, bà T4 và ông Phương trình bày.

[4] Việc bà Ng1 điều trị tại bệnh viện đa khoa Trần Văn Thời từ ngày 26/01/2017 đến ngày 27/02/2017 sau đó chuyển đến bệnh viện đa khoa tư nhân Triều An tại thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 01/3/2017 đến ngày 16/3/2017 tổng các khoản chi phí điều trị, tiền sửa xe, tiền bồi thường vong cầm thạch, công của người nuôi bệnh bằng 74.802.855 đồng là thực tế và có toa vé kèm theo. Vì vậy cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu nguyên đơn buộc anh T1 và cha mẹ anh T1 phải liên đới bồi thường các khoản chi phí trên là có căn cứ.

[2] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh T1, giữ nguyên bản án sơ thẩm theo đề nghị của đại diện viện kiểm sát là phù hợp.

[3] Án phí dân sự phúc thẩm anh T1 phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của anh Lý Vĩnh T1

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 104/2018/DS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Huỳnh Ngọc H1.

Buộc ông Lý Văn Ph, bà Lê Diệu T4, anh Lý Vĩnh T1 bồi thường cho bà Huỳnh Ngọc H1 số tiền 74. 802.855 đồng.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

Đình chỉ yêu cầu về tiền an dưỡng sau này cho bà ngà số tiền 40.000.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm bà Huỳnh Ngọc H1 không phải chịu.

Ông Phương, bà T4, anh T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 3.740.100 đồng.

Án phí dân sự phúc thẩm anh Lý Vĩnh T1 phải chịu 300.000đ ngày 26/11/2018 anh T1 đã dự nộp theo biên lai số 0008924 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Các thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Lập - Nguyễn Thị Hiền

Phạm Việt Trung

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân H.Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS H.Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Việt Trung